

## CHƯƠNG 3

### CÁC CÔNG CỤ THANH TOÁN QUỐC TẾ

(International payment instruments)

ThS.Đinh Thị Hà Thu  
Bộ môn Tài chính Quốc tế  
Khoa Tài chính – Ngân hàng  
thudth@ftu.edu.vn

Tuesday, August 09, 2016

1

---

---

---

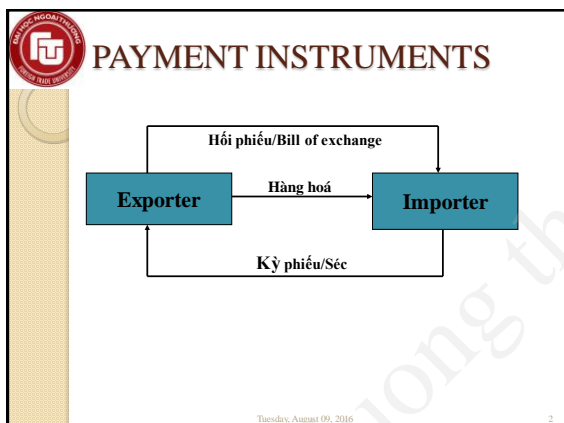
---

---

---

---

---




---

---

---


---

---

---

---

---



## I. HỐI PHIẾU

1. Các nguồn luật điều chỉnh hối phiếu
2. Khái niệm, đặc điểm
3. Các bên liên quan trong hối phiếu
4. Phân loại hối phiếu
5. Tạo lập hối phiếu
6. Các nghiệp vụ liên quan đến hối phiếu

Tuesday, August 09, 2016

3

---

---

---


---

---

---

---

---



## 1. Các nguồn luật điều chỉnh hối phiếu

- ❖ **Nguồn luật khu vực**  
 Công ước Geneva năm 1930 về hối phiếu và kỳ phiếu  
 (Convention Providing a Uniform Law for Bill of Exchange  
 and Promissory Notes – **ULB 1930**)
- ❖ **Nguồn luật Quốc tế**  
 Văn kiện của Liên hợp quốc về Hối phiếu quốc tế và Kỳ  
 phiếu quốc tế (United Nations Convention of International  
 Bills of Exchange and International Promissory Notes-  
 ACL9211 1982)

Tuesday, August 09, 2016 4

---

---

---


---

---

---

---

---



## 1. Các nguồn luật điều chỉnh hối phiếu

- ❖ **Nguồn luật quốc gia**
  - Đạo luật Hối phiếu Anh 1882 (Bill of Exchange Act – **BEA 1882**)
  - Bộ Luật Thương mại thống nhất của Mỹ năm 1962 (Uniform Commercial Code – **UCC 1962/1995**)
  - Luật Các công cụ chuyển nhượng Việt Nam 2005 - **LCCCN**

Tuesday, August 09, 2016 4

---

---

---


---

---

---

---

---



## 2. Khái niệm, đặc điểm hối phiếu

### a. Khái niệm hối phiếu

Theo BEA 1882, Mục 3, Khoản 1:

*“Hối phiếu là một mệnh lệnh vô điều kiện của một Người ký phát (**Drawer**) cho **một người khác (Drawee)**, yêu cầu người này khi nhìn thấy hối phiếu, hoặc đến một ngày cụ thể nhất định, hoặc đến một ngày có thể xác định được trong tương lai, phải trả một số tiền nhất định cho một người nào đó hoặc theo lệnh của người này trả cho người khác hoặc người cầm hối phiếu”*

Tuesday, August 09, 2016 4

---

---

---

---

---

---

---

---



## a. Khái niệm hối phiếu

Theo Luật Các Công cụ chuyển nhượng Việt Nam 2005,  
Điều 4, khoản 2:

“Hối phiếu đòi nợ là giấy tờ có giá do **Người ký phát lập**, yêu cầu **Người bị ký phát** thanh toán không điều kiện một số tiền xác định khi có yêu cầu, hoặc vào một thời điểm nhất định trong tương lai cho **Người thụ hưởng**”

Tuesday, August 09, 2016

7

---

---

---

---

---

---

---

---



## b. Đặc điểm cơ bản của hối phiếu

- Tính bắt buộc trả tiền
- Tính trừu tượng
- Tính lưu thông

Tuesday, August 09, 2016

8

---

---

---

---

---

---

---

---



## Tính bắt buộc trả tiền

- Hối phiếu là một mệnh lệnh đòi tiền vô điều kiện # yêu cầu trả tiền
- Đảm bảo tính bắt buộc trả tiền cho người hưởng lợi:

- ULB 1930, Điều 9
- Luật CCCN 2005, điều 17, 32 & 45
- BEA 1882, Mục 46 & 55

Tuesday, August 09, 2016

9

---

---

---


---

---

---

---

---



## Tính trừu tượng

- Khoản tiền trên hối phiếu là hoàn toàn độc lập và không phụ thuộc vào việc có hay không giao dịch cơ sở của hối phiếu (hợp đồng mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ)

Tuesday, August 09, 2016 10

---

---

---


---

---

---

---

---



## Tính lưu thông

- Hối phiếu phải được lưu thông một cách dễ dàng
- Tính lưu thông của hối phiếu được đảm bảo bằng cách chuyển nhượng hối phiếu
- Hình thức chuyển nhượng:

Tuesday, August 09, 2016 11

---

---

---


---

---

---

---

---



## 3. Các bên liên quan trong hối phiếu

<ul style="list-style-type: none"> <li>Người ký phát (Drawer)</li> <li>Người hưởng lợi (Beneficiary)</li> <li>Người cầm hối phiếu (bearer)</li> <li>Người ký hậu (endorser)</li> <li>Người chuyển nhượng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Người bị ký phát (Drawee)</li> <li>Người trả tiền (payer)</li> <li>Người chấp nhận trả tiền (accepter)</li> <li>Người bảo lãnh (guarantor)</li> </ul>
---	--

Tuesday, August 09, 2016 12

---

---

---


---

---

---

---

---



### Người ký phát hối phiếu (Drawer)

- Đối tượng:** Exporter, người cung ứng dịch vụ
- Quyền lợi:**
  - Lập và ký tên vào hối phiếu
  - Ký phát hối phiếu đòi tiền Người bị ký phát hoặc bất kỳ người nào do người bị ký phát chỉ định
  - Là người hưởng lợi đầu tiên của hối phiếu
  - Được chiết khấu/thể chấp hối phiếu tại Ngân hàng
  - Chuyển nhượng quyền hưởng lợi hối phiếu
- Trách nhiệm:**
  - Ký phát hối phiếu đúng luật, đúng thực tế về giao dịch thương mại
  - Trong trường hợp hối phiếu bị từ chối thanh toán: hoàn trả số tiền hối phiếu cho người hưởng lợi

Tuesday, August 09, 2016 13

---

---

---

---

---


---

---

---

---

---



### Người bị ký phát hối phiếu (Drawee)

- Đối tượng:**  
*Importer hoặc một người khác được người trả tiền chỉ định như:*
  - Người chấp nhận trả tiền
  - Người bảo lãnh
  - Ngân hàng: ngân hàng mở L/C, ngân hàng thanh toán, ngân hàng nắm giữ tài khoản
- Quyền lợi:**
  - Chấp nhận hoặc từ chối thanh toán hối phiếu
  - Kiểm tra sự liên tục, hợp thức của dây chuyền ký hậu chuyển nhượng hối phiếu trước khi thanh toán
  - Giữ hoặc hủy bỏ hối phiếu sau khi đã trả tiền
- Trách nhiệm:**
  - Trả tiền hối phiếu trả ngay khi hối phiếu được xuất trình
  - Chấp nhận thanh toán hối phiếu trả chậm khi hối phiếu được xuất trình

Tuesday, August 09, 2016 14

---

---

---

---

---


---

---

---

---

---



### Người hưởng lợi hối phiếu (beneficiary)

- Đối tượng:**
  - Exporter, người bán hoặc một người khác được người bán chỉ định
- Quyền lợi:**
  - Nhận được tiền thanh toán của hối phiếu
  - Chuyển nhượng hối phiếu cho người khác
  - Được cầm cố, thể chấp hối phiếu để vay nợ tại Ngân hàng
- Trách nhiệm:**
  - Xuất trình hối phiếu đúng hạn, đúng địa chỉ thanh toán
  - Thông báo kịp thời cho người trả tiền nếu hối phiếu thất lạc để ngăn chặn việc trả tiền sai đối tượng

Tuesday, August 09, 2016 15

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---



### Người ký hậu - người chuyển nhượng

- Là người được hưởng lợi hối phiếu + nhượng quyền sở hữu HP đó cho người khác bằng cách ký hậu
- Người chuyển nhượng đầu tiên của hối phiếu là người ký phát
- Trách nhiệm: ràng buộc đối với người ký hậu tiếp theo và người cầm phiếu.

Tuesday, August 09, 2016

16

---

---

---

---

---

---

---

---



### Người được chuyển nhượng - Người cầm hối phiếu

**Người được chuyển nhượng** - Là người được người khác chuyển nhượng hối phiếu cho mình và trở thành người hưởng lợi

**Người cầm hối phiếu** - là người hưởng lợi hối phiếu với điều kiện:

- Hối phiếu cầm là hối phiếu vô danh
- Hối phiếu có ký hậu để trống

*Người cầm hối phiếu trở thành người được chuyển nhượng = cách ghi tên mình vào hối phiếu*

Tuesday, August 09, 2016

17

---

---

---

---

---

---

---

---



## 4. Phân loại hối phiếu

- Căn cứ vào thời hạn trả tiền
  - ✓ **Hối phiếu trả tiền ngay:**
  - ✓ **Hối phiếu có kỳ hạn:**
- Căn cứ vào chứng từ đi kèm hối phiếu hay không
  - ✓ **Hối phiếu trơn** (Clean Bill of Exchange):
  - ✓ **Hối phiếu kèm chứng từ** (Documentary Bill of Exchange):

Tuesday, August 09, 2016

18

---

---

---


---

---

---

---

---



## 4. Phân loại hối phiếu

- Căn cứ vào khả năng chuyển nhượng của hối phiếu
  - ✓ Hối phiếu vô danh (Blank Draft)
  - ✓ Hối phiếu đích danh (Nominated Draft)
  - ✓ Hối phiếu theo lệnh (Order Draft)
- Căn cứ vào chủ thể ký phát
  - ✓ Hối phiếu thương mại
  - ✓ Hối phiếu ngân hàng
- Căn cứ vào phương thức trả tiền áp dụng trong ngoại thương:
  - ✓ Hối phiếu nhờ thu (for collection)
  - ✓ Hối phiếu tín dụng chứng từ (for L/C)

Tuesday, August 09, 2016 19

---

---

---


---

---

---

---

---



## 5. Tạo lập hối phiếu

**Căn cứ tạo lập hối phiếu**

- *Hợp đồng mua bán thương mại*

⇒ **Lập hối phiếu:**

- trả ngay
- trả chậm

⇒ **Xác định:**

- Người trả tiền
- Chủ thể được ký phát
- Người bị ký phát
- Người hưởng lợi

• *Hoá đơn thương mại* ⇒ số tiền của hối phiếu

• *Thư tín dụng* ⇒ tạo lập nội dung phù hợp

Tuesday, August 09, 2016 20

---

---

---


---

---

---

---

---



## 5. Tạo lập hối phiếu

### Về hình thức:

- HP là một chứng thư, 1 văn bản →
- Ngôn ngữ của HP là ngôn ngữ viết  
Luật CCCN VN 2005, Điều 10:  
“Hối phiếu đòi nợ phải được tạo lập bằng tiếng Việt, trừ trường hợp quan hệ công cụ chuyển nhượng có yếu tố nước ngoài thì công cụ chuyển nhượng có thể tạo lập bằng tiếng nước ngoài theo thoả thuận của các bên”
- Hình mẫu HP:
- HP có thể lập thành một hay nhiều bản (thông thường  $\geq 2$  bản)

Tuesday, August 09, 2016 21

---

---

---

---

---

---

---

---

**5. Tạo lập hối phiếu**  
**Về nội dung:**

(1) Tiêu đề	(7) Thời hạn thanh toán
(2) Số hiệu	(8) Người thụ hưởng
(3) Số tiền	(9) Người bị ký phát
(4) Địa điểm ký phát	(10) Người ký phát
(5) Ngày ký phát	(11) Địa điểm thanh toán
(6) Mệnh lệnh đòi tiền	

Tuesday, August 09, 2016 22

---

---

---

---

---

---

---

---

**5. Tạo lập hối phiếu**  
**Mẫu hối phiếu trong phương thức thanh toán nhờ thu**

**HỐI PHIẾU ①**

②Số 0918/XK      ③Hà Nội, ngày 15/02/2009④

⑤Số tiền 100.000 USD

⑥Ngày sau khi ⑦nhìn thấy bản thứ nhất của hối phiếu này (bản thứ hai có cùng nội dung và ngày tháng thì không trả tiền) trả theo lệnh của ⑧Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam một số tiền là Một trăm ngàn đô la Mỹ chẵn. ⑨

Gửi: công ty Victoria ⑩      TCTY XNK Sông Đà ⑪  
Hong Kong      Hà Nội ⑫  
⑬      (đã ký)

Tuesday, August 09, 2016 23

---

---

---

---

---

---

---

---

**5. Tạo lập hối phiếu**  
**- phương thức thanh toán nhờ thu**

**BILL OF EXCHANGE ①**

② № 0918/ex      ③Hanoi, February 15<sup>th</sup>, 2009④

⑤ For 100.000 USD

⑥ At ... after sight ⑦ of this first of bill of exchange (second of the same tenor and date being unpaid) pay to the order of Bank for Foreign Trade of Vietnam ⑧ the sum of one hundred thousand US dollars. ⑨

To: Victoria Co., Ltd ⑩  
Hong Kong ⑪

Song Da Ex. - Im. Company ⑫  
Hanoi ⑬  
(signed)

Tuesday, August 09, 2016 24

---

---

---

---


---

---

---

---





## 5. Tạo lập hối phiếu

### – phương thức thanh toán bằng L/C

**BILL OF EXCHANGE ②**

② № 0918/ex ② Hanoi, February 15<sup>th</sup>, 2009 ②

② For 100.000 USD

② At ... after sight ② of this first bill of exchange (second of the same tenor and date being unpaid) pay to the order of Bank for Foreign Trade of Vietnam ② the sum of one hundred thousand US dollars. ②

Value received and charge the same to the account of Amoy Food Limited

Drawn under Delta Bank, Hong Kong by L/C №2009/181 dated January 20<sup>th</sup>, 2009

To: Delta Bank ② Song Da Ex. – Im. Company ⑩

Hong Kong ⑪ Hanoi ④

(signed)

Tuesday, August 09, 2016

2/2

---


---

---

---

---

---



CHÍNH QUẢN TÀI CHÍNH  
HỢP NHẤT VÀ ĐỒNG BỘ

## 5. Tạo lập hối phiếu

**Nội dung hối phiếu**

- Tiêu đề:**
  - Hối phiếu/ Hối phiếu đòi nợ
  - Bill of exchange
  - Exchange for
  - First of exchange/Second of exchange
- Số hối phiếu:**

Tuesday, August 05, 2016

26

---


---

---

---

---

---



## 5. Tạo lập hồ phiếu

- 3) **Số tiền ghi trên hồ phiếu:**
  - Rõ ràng, chính xác, dễ nhận biết
  - Thường ghi bằng số và bằng chữ
  - Có thể quy định tiền lãi, tỷ giá và thanh toán nhiều lần

	Tiền lãi	Tỷ giá	Trả góp
LCCCN	-	✓	-
ULB 1930	✓	✓	✓
BEA 1882	✓	✓	✓

---


---

---

---

---

---



## Số tiền ghi trên hồi phiếu

- bằng số và bằng chữ:
  - số - góc trái phía trên hồi phiếu
  - chữ - trong nội dung hồi phiếu
  - (số + chữ) - khớp nhau. Nếu khác nhau thì:
- Quy định tiền lãi, tỷ giá và thanh toán nhiều lần
  - Điều 5, 39, 41 ULB 1930
  - Điều 9, LCCCN
  - Mục 9 BEA

Tuesday, August 09, 2016 28

---

---

---


---

---

---

---

---



## 5. Tạo lập hồi phiếu

(4) Địa điểm ký phát:

- Là căn cứ để xác định nguồn luật điều chỉnh hồi phiếu
- Nếu không ghi địa điểm ký phát hồi phiếu,

- Điều 2 ULB
- ✓ Điều 16, khoản 2 LCCCN

Tuesday, August 09, 2016 29

---

---

---


---

---

---

---

---



## 5. Tạo lập hồi phiếu

(5) Ngày ký phát: Là căn cứ để xác định:

VD: "sau 90 ngày kể từ ngày ký phát hồi phiếu"

Ngày ký phát như thế nào là hợp lý??

Tuesday, August 09, 2016 30

---

---

---


---

---

---

---

---



## 5. Tạo lập hối phiếu

### (5) Ngày ký phát

Nếu không có ngày ký phát:

- ULB và Luật CCCN:
- BEA 1882:
- UCP600 và ISBP745:

---

---

---


---

---

---

---

---



## 5. Tạo lập hối phiếu

### (6) Mệnh lệnh đòi tiền:

### (7) Thời hạn thanh toán:

- **Trả ngay:** việc trả tiền được thực hiện ngay sau khi nhìn thấy hoặc hối phiếu được xuất trình

**Quy định cách viết:** "ngay sau khi nhìn thấy ...."/at sight/on presentation/on demand ...

**Thời hạn hiệu lực của hối phiếu trả ngay:**

- ULB:
- Luật CCCN:
- BEA:

Tuesday, August 09, 2016 32

---

---

---


---

---

---

---

---



## 5. Tạo lập hối phiếu

### (7) Thời hạn thanh toán:

- **Trả sau:**
- **Quy định cách viết:**
  - after X days after sight...
  - at X days after date
  - at X days after B/L date, shipment date
  - on 15<sup>th</sup> February 2009...
- **Trường hợp không ghi ngày ký phát:**
  - ULB & LCCCN :
  - BEA:

**Lưu ý:** Nếu thời hạn thanh toán không được ghi trên hối phiếu đòi nợ thì hối phiếu đòi nợ sẽ được thanh toán ngay khi xuất trình

Tuesday, August 09, 2016 33

---

---

---


---

---

---

---

---



## 5. Tạo lập hồi phiếu

(8) Người thụ hưởng (người hưởng lợi):

- Là người được hưởng lợi số tiền hồi phiếu
- Họ tên và địa chỉ phải được ghi rõ ràng, đầy đủ

Tuesday, August 09, 2016 34

---

---

---


---

---

---

---

---



## 5. Tạo lập hồi phiếu

(9) Người bị ký phát:

- Là người có nghĩa vụ trả tiền theo hồi phiếu
- Ghi rõ tên:
- Ghi rõ tên + địa chỉ:
- Trường hợp không ghi rõ tên người bị ký phát:
  - BEA:
  - ULB & LCCCN:

Tuesday, August 09, 2016 35

---

---

---


---

---

---

---

---



## 5 Tạo lập hồi phiếu

(10) Người ký phát:

- Là người lập hồi phiếu và ra mệnh lệnh đòi tiền
- Chữ ký: Bắt buộc
  - ULB & BEA: không cần đóng dấu
  - LCCCN: đóng dấu đối với người ký phát là đại diện tổ chức
- Địa chỉ:
  - ULB & BEA: không quy định
  - LCCCN: ghi rõ họ tên, địa chỉ

Yêu cầu:

- chữ ký của người ký phát phải là chữ ký thông dụng trong giao dịch
- Các dạng chữ ký dưới dạng in, photocopy, đóng dấu không phải ký tay: không có giá trị pháp lý

Tuesday, August 09, 2016 36

---

---

---

---

---

---

---

---



## 5. Tạo lập hồi phiếu

### (11) Địa điểm thanh toán:

- Là nơi người thụ hưởng xuất trình hồi phiếu để thanh toán
- Là nơi kinh doanh hoặc nơi ở của người bị ký phát hoặc là một nơi khác do người ký phát chỉ định
- Nếu không ghi thì địa điểm TT là địa chỉ của người bị ký phát

Tuesday, August 09, 2016

37

---

---

---

---

---

---

---

---



## 6. Các nghiệp vụ liên quan đến hồi phiếu

- Chấp nhận
- Chuyển nhượng
- Bảo lãnh
- Kháng nghị
- Chiết khấu

Tuesday, August 09, 2016

38

---

---

---

---

---

---

---

---



### 6.1 Chấp nhận hồi phiếu (acceptance)

#### Khái niệm chấp nhận hồi phiếu

Chấp nhận hồi phiếu là hành vi bằng ngôn ngữ của người bị ký phát hoặc một người khác thể hiện đồng ý thanh toán vô điều kiện số tiền ghi trên hồi phiếu.



Tuesday, August 09, 2016

39

---

---

---


---

---

---

---

---



## 6.1 Chấp nhận hối phiếu (acceptance)

**Có bắt buộc phải chấp nhận hối phiếu không?**

Về mặt pháp luật, hối phiếu ko bắt buộc phải chấp nhận  
Chỉ có 2 trường hợp hối phiếu phải được chấp nhận:

Tuesday, August 09, 2016 40

---

---

---


---

---

---

---

---



## 6.1 Chấp nhận hối phiếu (acceptance)

**Thể hiện chấp nhận hối phiếu ntn?**

- **Ký chấp nhận:**
  - Ghi lên mặt trước của hối phiếu từ “đã chấp nhận”/”accepted”, ”agreed” ... + ngày chấp nhận + chữ ký
- Trường hợp không ghi ngày ký chấp nhận:
  - LCCCN:
  - ULB:
  - BEA:

Tuesday, August 09, 2016 41

---

---

---

---

---

---

---

---



## 6.1 Chấp nhận hối phiếu (acceptance)

- **Bảng văn thư riêng biệt:** Luật Anh, Mỹ

Tạo lập một văn bản riêng với nội dung thể hiện đồng ý chấp nhận thanh toán, ghi ngày tháng, ký tên  
=> có thể

**Chú ý:**

Tuesday, August 09, 2016 42

---

---

---


---

---

---

---

---



## 6.1 Chấp nhận hồi phiếu (acceptance)

### Nguyên tắc chấp nhận hồi phiếu

Tuesday, August 09, 2016 43

---

---

---


---

---

---

---

---



## 6.2 Chuyển nhượng hồi phiếu

**Định nghĩa:** Chuyển nhượng hồi phiếu là hành vi bằng ngôn ngữ của người thụ hưởng đồng ý chuyển nhượng quyền hưởng lợi của mình cho một người khác.

**Mục 31, BEA:** một hồi phiếu được chuyển nhượng khi được chuyển từ người này qua người khác theo cách mà sau đó người được chuyển nhượng trở thành người hưởng lợi của hồi phiếu

**Điều 4.13, LCCCN:** chuyển nhượng là việc người thụ hưởng chuyển giao quyền sở hữu CCCN cho người nhận chuyển nhượng theo các hình thức chuyển nhượng quy định tại Luật này

Tuesday, August 09, 2016 44

---

---

---


---

---

---

---

---



## 6.2 Chuyển nhượng hồi phiếu

### Điều kiện chuyển nhượng

- Hồi phiếu để trống/ hồi phiếu trả tiền cho người cầm phiếu
- Hồi phiếu trả theo lệnh
- Trên hồi phiếu không ghi các cụm từ “không được chuyển nhượng”, “cấm chuyển nhượng”, “không trả theo lệnh” ...

### Hình thức chuyển nhượng

- Chuyển giao (trao tay) : áp dụng cho hồi phiếu để trống, hồi phiếu trả cho người cầm phiếu
- Ký hậu: cho các hồi phiếu có thể chuyển nhượng được

Tuesday, August 09, 2016 45

---

---

---

---

---

---

---

---



## Ký hậu chuyển nhượng quyền hối phiếu

### Ý nghĩa

- Là bằng chứng thừa nhận sự chuyển quyền hưởng lợi hối phiếu cho người khác
- **LCCCN**: Là bằng chứng thể hiện cam kết trả tiền hối phiếu của người ký hậu đối với người thụ hưởng kế tiếp (người được ký hậu) trong trường hợp hối phiếu bị từ chối thanh toán:
- **ULB & BEA**: không quy định trách nhiệm của người ký hậu là bắt buộc trả tiền hối phiếu cho người được chuyển nhượng

Tuesday, August 09, 2016

46

---

---

---

---

---

---

---

---



## Ký hậu chuyển nhượng hối phiếu

### Thể hiện ký hậu như thế nào?

- Do chính người thụ hưởng viết, ký tên
- Ký trên mặt sau của hối phiếu
- **ULB & BEA**: Ký trên một tờ giấy đính kèm (bản nói dài)

### Tính chất ký hậu

- Vô điều kiện
- Không chấp nhận ký hậu từng phần

Tuesday, August 09, 2016

47

---

---

---

---

---

---

---

---



## Các loại ký hậu chuyển nhượng

- Ký hậu để trống (blank endorsement) -  
Ký hậu không đề tên người thụ hưởng kế tiếp
    - Người ký hậu ký tên
    - "Pay to ...", signed
    - "Pay to the order of any...", signed
- Có những ưu điểm/nhược điểm gì?*

Tuesday, August 09, 2016

48

---

---

---

---


---

---

---

---





## Các loại ký hậu chuyển nhượng

- Ký hậu theo lệnh (to order endorsement)
  - Pay to the order of Mr. A. Signed
  - Pay to the order of Company B. Signed

Đặc điểm:

- Tạo điều kiện để hối phiếu được chuyển nhượng liên tục => lưu thông rộng rãi
- Phải thực hiện ký hậu trước thời hạn thanh toán của hối phiếu

Tuesday, August 09, 2016 49

---

---

---


---

---

---

---

---



## Các loại ký hậu chuyển nhượng

- Ký hậu đích danh, hạn chế (Nominated or restrictive endorsement)
  - Ký hậu chỉ rõ tên người thụ hưởng kế tiếp. Người thụ hưởng kế tiếp không được ký hậu cho người khác nữa
  - "Pay to Mr.A only." Signed
  - "Pay to Mr.A, not to order." Signed

Tuesday, August 09, 2016 50

---

---

---


---

---

---

---

---



## Các loại ký hậu chuyển nhượng

- Ký hậu miễn truy đòi (without recourse)
  - Người ký hậu ghi thêm "miễn truy đòi lại tiền"
  - "Pay to the order of Company B, without recourse." Signed A
  - "Pay to the order of Company C, without recourse." Signed B
  - ....

→ Người ký phát hối phiếu có quyền ký hậu miễn truy đòi không? Tại sao?

Tuesday, August 09, 2016 51

---

---

---


---

---

---

---

---



### 6.3 Bảo lãnh hối phiếu (aval, guarantee)

**Khái niệm:** Là sự cam kết của người thứ ba đối với người thụ hưởng về việc sẽ thực hiện nghĩa vụ thanh toán hối phiếu cho người được bảo lãnh nếu người được bảo lãnh không thanh toán hối phiếu đòi nợ.

**Các bên liên quan:**

- Người bảo lãnh
- Người được bảo lãnh:
- Người thụ hưởng:

Tuesday, August 09, 2016 52

---

---

---


---

---

---

---

---



### 6.3 Bảo lãnh hối phiếu (aval, guarantee)

**Hình thức thể hiện bảo lãnh**

- Ghi nội dung bảo lãnh (guaranteed, aval ..., tên người được bảo lãnh) + ký tên lên trên hối phiếu
- **Bảo lãnh mật**

Dưới dạng văn thư bảo lãnh, thư bảo lãnh

Tuesday, August 09, 2016 53

---

---

---


---

---

---

---

---



### 6.3 Bảo lãnh hối phiếu (aval, guarantee)

**Tính chất của bảo lãnh**

- Bảo lãnh có thể một phần hoặc toàn bộ số tiền của hối phiếu
- Là một cam kết độc lập, không phụ thuộc vào các quan hệ khác liên quan đến hối phiếu
- Là một cam kết không hủy ngang trong suốt thời gian bảo lãnh có hiệu lực

Tuesday, August 09, 2016 54

---

---

---

---

---

---

---

---



## 6.4 Truy đòi

### Trường hợp phát sinh quyền truy đòi

**Quyền truy đòi:** Điều 43, ULB

- Phát sinh vào thời gian đáo hạn của hối phiếu trong trường hợp bị từ chối thanh toán
- Phát sinh trước thời gian đáo hạn của hối phiếu trong trường hợp:
  - Hối phiếu bị từ chối chấp nhận toàn bộ hoặc 1 phần
  - Người bị ký phát phá sản hoặc bị ngừng thanh toán (tài khoản bị phong tỏa)
  - Hối phiếu không được chấp nhận + người ký phát phá sản

Tuesday, August 09, 2016

55

---

---

---

---

---

---

---

---



## 6.4 Truy đòi

### Điều kiện bảo lưu quyền truy đòi

Người thụ hưởng:

1. Lập thông báo về việc bị từ chối
2. Hoặc lập một kháng nghị
3. Gửi đến các bên liên quan

Tuesday, August 09, 2016

56

---

---

---

---

---

---

---

---



## 6.4 Kháng nghị (protest), truy đòi

### Khái niệm

**BEA, Mục 51, khoản 7**

Một kháng nghị phải bao gồm bản sao hối phiếu và được ký bởi một công chứng viên (notary) và phải ghi rõ:

- Người yêu cầu lập kháng nghị
- Nơi và ngày tạo lập kháng nghị
- Nguyên nhân hay lý do lập kháng nghị
- Mệnh lệnh đã đưa ra và câu trả lời với mệnh lệnh đó (nếu có) hoặc thực tế là người bị ký phát hay người chấp nhận hối phiếu không thể tìm thấy

Tuesday, August 09, 2016

57

---

---

---

---

---

---

---

---



## 6.4 Kháng nghị (protest), truy đòi

### ULB, điều 44 quy định:

- Việc hồi phiếu bị từ chối chấp nhận hoặc từ chối thanh toán phải được chứng minh bằng một sự chứng thực (authenticate act) = kháng nghị
- Kháng nghị phải do cơ quan có thẩm quyền lập (không phải do người thụ hưởng tự lập)

**LCCCN:** không quy định về kháng nghị, có quy định về thông báo truy đòi

Tuesday, August 09, 2016

58

---

---

---

---

---

---

---

---



## 6.4 Kháng nghị (protest), truy đòi

### Thời hạn lập kháng nghị

- Đối với kháng nghị về việc hồi phiếu bị từ chối chấp nhận:
  - Lập trong thời hạn xuất trình hồi phiếu để chấp nhận
  - Vào ngày kế tiếp ngày cuối cùng của thời hạn quy định xuất trình để chấp nhận đối với trường hợp hồi phiếu bị từ chối lần 1 nhưng được yêu cầu xuất trình lần 2.
- Đối với kháng nghị về việc hồi phiếu bị từ chối thanh toán:
  - Hồi phiếu trả chậm: 1 hoặc 2 ngày sau ngày đáo hạn hồi phiếu
  - Hồi phiếu trả ngay: tương tự quy định đối với hồi phiếu bị từ chối chấp nhận

Tuesday, August 09, 2016

59

---

---

---

---

---

---

---

---



## 6.4 Kháng nghị (protest)

### Địa điểm lập kháng nghị

BEA, Mục 51:

- Tại địa điểm mà hồi phiếu bị từ chối
- Trường hợp hồi phiếu được xuất trình thông qua bưu điện và bị từ chối thông qua bưu điện: lập kháng nghị tại địa điểm hồi phiếu bị trả lại
- Đối với hồi phiếu có địa điểm thanh toán khác với địa chỉ người bị ký phát: lập kháng nghị tại địa điểm thanh toán

ULB: không quy định về địa điểm lập kháng nghị

Tuesday, August 09, 2016

60

---

---

---

---

---

---

---

---



6.4 Thông báo về việc bị từ chối chấp nhận hoặc từ chối thanh toán (*notice of dishonour*)

**Hình thức thể hiện thông báo**

- Bảng văn bản: LCCCN, ULB, BEA
- Liên hệ cá nhân: BEA, ULB
- Gửi trả lại hối phiếu: ULB

Tuesday, August 09, 2016 61

---

---

---


---

---

---

---

---



7. Chiết khấu hối phiếu

- Khái niệm: Việc bán hối phiếu cho ngân hàng để sớm thu tiền về với một giá thấp hơn mệnh giá hối phiếu gọi là chiết khấu hối phiếu
- CK hối phiếu là mua lại các quyền và lợi ích của hối phiếu khi đáo hạn.
- Tỷ lệ CK phụ thuộc:

Tuesday, August 09, 2016 62

---

---

---


---

---

---

---

---



7. Chiết khấu hối phiếu

- Điều kiện để hối phiếu được chiết khấu

Tuesday, August 09, 2016 63

---

---

---

---

---

---

---

---



## 7. Chiết khấu hối phiếu

- *Hình thức chiết khấu*
  - Chiết khấu có truy đòi:
  - Chiết khấu miễn truy đòi:

Tuesday, August 09, 2016

64

---

---

---

---

---

---

---

---



## Công thức chiết khấu

Giá CK =  
Phí hoa hồng CK =

Trong đó:

- VF là mệnh giá
- $i$  là lãi suất CK tính theo năm;  $i = i_1 / (1 + i_1)$ , trong đó  $i_1$  là lãi suất danh nghĩa cho vay thông thường
- $t$  là thời hạn CK:

---

---

---

---

---

---

---

---



## Chiết khấu hối phiếu

Ví dụ: DN đến NH xin CK một hối phiếu vào ngày 30/3/2011 và ngày đáo hạn của hối phiếu là 10/4/2011. Hãy xác định thời hạn chiết khấu  $t$ ?

30 31 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10

→

---

---

---

---

---

---

---

---



## Chiết khấu hối phiếu

Ví dụ: Ngày 3/4/2011 DN A đến NH xin chiết khấu 3 HP sau, với lãi suất CK là 12,6%/năm, tỷ lệ hoa hồng CK là 0,06% trên mệnh giá. Hoa hồng cố định là: HP1: 10.000đ; HP2: 5.000đ; HP3: 20.000đ. Hãy xác định số tiền mà NH chuyển vào TK của DN A?

Tên hối phiếu	Mệnh giá	Ngày đáo hạn
Hối phiếu 1	50.000.000	10/5/2011
Hối phiếu 2	25.000.000	20/5/2011
Hối phiếu 3	100.000.000	28/5/2011

---

---

---

---

---

---

---

---



## II. Séc (cheque):

### 1. Khái niệm:

- Séc là một tờ mệnh lệnh trả tiền vô điều kiện của người mua ra lệnh cho ngân hàng nắm tài khoản của mình trích từ tài khoản đó một số tiền nhất định để trả cho người hưởng lợi ghi trên tờ séc hoặc trả cho người cầm séc.

---

---

---

---

---

---

---

---



### 1 số hình ảnh thực tế của Séc




---

---

---

---

---

---

---

---



## Séc du lịch

---

---

---

---

---

---

---

---

**II. Séc (cheque):**

**2. Nguồn luật điều chỉnh lưu thông séc:**

- Công ước Ginevra về séc năm 1931 được nhiều nước áp dụng (Đức, Pháp, Ý, Hà Lan, Đan Mạch...)
- Luật công cụ chuyển nhượng Việt Nam năm 2005
- Quy chế cung ứng và sử dụng séc của Việt Nam 2006

---

---

---

---

---

---

---

---

**II. Séc (cheque):**

**3. Những người có liên quan đến séc:**

- Người phát hành séc - người chủ tài khoản yêu cầu trích tiền để trả cho người khác.
- Ngân hàng trả tiền: ngân hàng nắm giữ TK của người phát hành
- Người hưởng lợi từ séc: người có tên trên séc
- Người cầm séc - Người được người khác chuyển nhượng séc cho mình và lúc này trở thành người hưởng lợi séc.

---

---

---

---

---

---

---

---





#### 4. Điều kiện phát hành séc

---

---

---

---

---

---

---

---



#### 5. Nội dung của séc:

Séc có giá trị thanh toán như tiền tệ do vậy séc phải tuân thủ những nội dung và hình thức theo luật định:

5.1. Séc phải ghi tiêu đề. Séc không có tiêu đề → Vô hiệu. Ngôn ngữ của tiêu đề phải trùng với ngôn ngữ nội dung

5.2. Séc phải làm bằng văn bản, có một hình mẫu nhất định trong toàn quốc do ngân hàng nhà nước phát hành. Tại các nước tư bản người phát hành quyết định hình mẫu của séc.

---

---

---

---

---

---

---

---



#### II. Séc (cheque):

5.3. Trên séc phải ghi rõ địa điểm và ngày tháng lập séc; địa chỉ của người yêu cầu trích tài khoản, số tài khoản phải trích; Ngân hàng trả tiền; tên và địa chỉ người hưởng lợi séc; Chữ ký của người phát hành séc.

5.4. Số tiền của séc phải là một số xác định. (Quy định về ghi số tiền giống như hồi phiếu)

---

---

---

---

---

---

---

---



## II. Séc (cheque):

5.5. Séc chỉ có giá trị thanh toán trong thời hạn hiệu lực của nó.

Thời hạn hiệu lực của séc được ghi rõ trên tờ séc:

---

---

---

---

---

---

---

---



## 5. Lưu thông séc:

### 5.1. Lưu thông séc thương mại quốc tế:

Bước 1. Phát hành séc thanh toán

Bước 2,3. Nhờ thu.

Bước 4. Xuất trình séc đòi tiền.

Bước 5. Trả tiền.

Bước 6. Quyết toán thanh toán séc.

Bước 7. Trả tiền cho người XK

---

---

---

---

---

---

---

---



## 5. Lưu thông séc:

### 5.2. Lưu thông séc ngân hàng quốc tế:

Bước 1. Mua séc trả nợ.

Bước 2. Ghi nợ ngày NK.

Bước 3. Phát hành séc.

Bước 4. Xuất trình séc đòi tiền.

Bước 5. Ghi Có tài khoản ngày XK.

Bước 6. Quyết toán séc giữa hai NH.

---

---

---

---

---

---

---

---



## 6. Những điểm khác nhau cơ bản giữa hối phiếu và séc:

---

---

---

---

---

---

---

---



## 7. Điểm chú ý khi dùng séc

- Về nguyên tắc: Tiền bảo chứng (Tiền trừ kim) trên tài khoản của người phát hành séc không được sử dụng kể từ ngày ký phát séc cho đến lúc séc được thanh toán. Song trên thực tế tiền séc vẫn được sử dụng. Vì vậy người hưởng lợi buộc Người NK sử dụng séc xác nhận (xác nhận số tiền có trên tài khoản).
- Luật Anh Mĩ rất thực dụng trong việc ký phát và lưu hành séc. Miễn khi nào đến ngày thanh toán séc có tiền trên tài khoản là được. Thanh toán theo luật Tổng phát và tiếp thu khi ký phát séc có thể không có tiền trên tài khoản song trong thời hạn séc lưu thông tiền tiếp tục tập kết về tài khoản vẫn được chấp nhận.

---

---

---

---

---

---

---

---



## 8. Các loại séc.

- 8.1. Séc đích danh: Trên séc ghi rõ tên người hưởng lợi, loại này không chuyển nhượng được bằng hình thức ký hậu.
- 8.2. Séc vô danh: Trên séc không ghi rõ tên người hưởng lợi hoặc có ghi thì ghi: “Trả cho người cầm séc”; séc có thể chuyển nhượng bằng cách trao tay .
- 8.3. Séc theo lệnh (cheque to order ). Trên séc ghi: “trả theo lệnh của ông X”. Loại này có thể chuyển nhượng được theo hình thức ký hậu.

---

---

---

---

---

---

---

---



## 8. Các loại séc.

8.4. Séc gạch chéo (crossed cheque). Là loại séc mà người phát hành séc hoặc người hưởng lợi séc dùng bút gạch chéo hai gạch chứng tỏ séc này không dùng để rút tiền mặt mà dùng để chuyển khoản. Có hai loại:

- + Séc gạch chéo thường (không ghi tên ngân hàng lĩnh hộ tiền).
- + Séc gạch chéo đặc biệt (có ghi tên ngân hàng).

---

---

---

---

---

---

---

---



## 8. Các loại séc.

8.5. Séc du lịch (Traveller's cheque). Loại séc này do ngân hàng phát hành yêu cầu chỉ nhánh hoặc đại lý của mình ở nước ngoài trả một số tiền nào đó cho người hưởng lợi séc. Người hưởng lợi séc là khách du lịch, khi mua séc phải ký, khi nhận tiền phải ký đối chứng, nếu đúng ngân hàng mới trả tiền. Trên séc ghi rõ khu vực Ngân hàng trả tiền, ngoài khu vực đó séc không có giá trị thanh toán.

8.6. Séc chuyển khoản (Transferable Cheque). Chủ yếu dùng trong lĩnh vực thương mại. Người ký phát séc ra lệnh cho ngân hàng trích từ tài khoản mình để chuyển sang một tài khoản khác tại 1 ngân hàng khác. Loại séc này không dùng để rút tiền mặt được.

---

---

---

---

---

---

---

---



## 8. Các loại séc.

8.7. Séc xác nhận (Certified cheque). Là loại séc được ngân hàng đứng ra xác nhận việc trả tiền. Trên séc thông thường có ghi: "Xác nhận số tiền... trả đến ngày ... tại ngân hàng..." Ký tên.

Với loại séc này phải mở tài khoản xác nhận và chỉ được trả số tiền ghi trên tài khoản đó mà thôi. Loại séc này dùng để

---

---

---

---

---

---

---

---



### III. Kỳ phiếu (Promissory Note).

#### 1. Khái niệm:

Là một giấy hứa trả tiền của người nhập khẩu gửi cho người xuất khẩu hứa cam kết trả một số tiền nhất định cho người hưởng lợi trong thời hạn ghi trên kỳ phiếu đó.

- Các nguồn luật áp dụng để điều chỉnh hối phiếu cũng được áp dụng đối với kỳ phiếu.

---

---

---

---

---

---

---

---



#### 2. Các đặc điểm chính

---

---

---

---

---

---

---

---



### IV. Thẻ tín dụng

#### 1. Khái niệm:

Là một phương tiện thanh toán hiện đại do ngân hàng phát hành bán cho khách hàng của mình sử dụng để thanh toán tiền hàng đã nhận, dịch vụ đã cung ứng hoặc trả nợ các khách hàng có tài khoản ở ngân hàng.

---

---

---

---

---

---

---

---



## IV. Thẻ tín dụng

### 2. Ưu điểm

- Cho phép chi tiêu tr-ớc, trả tiền sau
- Không cần chi trả tiền mặt
- Gọn, nhẹ, linh hoạt

### 3. Nhược điểm

- Khách hàng phải có uy tín cao.
- Vào ngày đến hạn, số dư nợ cuối kỳ chưa được thanh toán sẽ phải chịu những khoản phí và lãi chậm trả rất cao.
- Có thể gặp phải một số vấn đề về bảo mật.

---

---

---

---

---

---

---

---



## 3. Các bên tham gia vào ph-ơng thức thanh toán bằng thẻ tín dụng

### 3.1. Ngân hàng: Là người phát hành thẻ

#### - Trách nhiệm:

- Thanh toán tiền cho người đã cung cấp hàng hóa và dịch vụ.
- Việc Thanh toán thông qua hệ thống tài khoản của Người hưởng lợi và của các hội viên mở tại NH.

- Lợi nhuận của ngân hàng: Khoản lệ phí sử dụng tính theo năm hay là tiền lãi ngân hàng

---

---

---

---

---

---

---

---



## 3. Các bên tham gia vào ph-ơng thức thanh toán bằng thẻ tín dụng

3.2. Người sử dụng thẻ: Hội viên, là người có tên trên thẻ, là người sử dụng thẻ để chi trả tiền hàng và dịch vụ đã mua. Có 2 loại:

- Hội viên chính: Là người có tên trên thẻ, là người chịu trách nhiệm trước nhất về các khoản nợ và chi phí phát sinh trong quá trình sử dụng thẻ.
- Hội viên gia đình: là một thành viên của gia đình hội viên chính, chịu trách nhiệm thanh toán cuối cùng.

---

---

---

---

---

---

---

---



### 3. Các bên tham gia vào phương thức thanh toán bằng thẻ tín dụng

3.3. Công ty dịch vụ thẻ: Là công ty thuộc ngân hàng, giải quyết các vấn đề liên quan tới việc sử dụng thẻ

3.4. Ngân hàng đại lý: có trách nhiệm thanh toán các hóa đơn do người bán hàng hóa và dịch vụ cho hội viên.

3.5. Cơ sở chấp nhận thanh toán bằng thẻ tín dụng

---

---

---

---

---

---

---